BÁO BÀI - LỚP JI1Q8 – ISP01

Class Assignment Report - Grade JI1Q8

(Tuần/week: 06 Từ ngày/From 20/07/2026 đến ngày/To 24/07/2026)

GVCN/ Homeroom Teacher: Nguyễn Thúy Vi

Thứ - Ngày *Day - Date*	Tiết *Period*	Môn *Subject*	Nội dung học tập *Lesson Details*	Dặn dò *Preparation Notes*
Thứ Hai ***Monday*** **20/07/2026**	**1**	**SHCN**		
	2	**English (Expat)**	Lesson 1: A Journey Through World Cuisines	Ôn tập lại các từ vựng và mẫu câu đã học Chuẩn bị các dụng cụ học tập theo yêu cầu của giáo viên (nếu có)
	3	**English (Expat)**	Lesson 1: A Journey Through World Cuisines	Ôn tập lại các từ vựng và mẫu câu đã học Chuẩn bị các dụng cụ học tập theo yêu cầu của giáo viên (nếu có)
	4	**English**	Lesson 2: Famous Dishes and Ingredients	Ôn tập lại các từ vựng và mẫu câu đã học Chuẩn bị các dụng cụ học tập theo yêu cầu của giáo viên (nếu có)
	5	**English**	Lesson 2: Famous Dishes and Ingredients	Ôn tập lại các từ vựng và mẫu câu đã học Chuẩn bị các dụng cụ học tập theo yêu cầu của giáo viên (nếu có)
	6	**Giải quyết vấn đề**	Hòa sắc Studio (Coco & Toy Story) - Kết nối: Tổng kết và bộc lộ lòng biết ơn đối với sự hỗ trợ của bạn bè.	
	7	**CLB tự chọn 1**	*Học sinh học theo lớp đã đăng kí*	
	8	**CLB tự chọn 1**		
Thứ Ba ***Tuesday*** **21/07/2026**	**1**	**Reading Circle**		
	2	**AI & Digital Innovation**	"Xưởng phim Imagineers" - Thiết kế dự án cuối khóa	HS thực hành trên tablet
	3	**AI & Digital Innovation**	"Xưởng phim Imagineers" - Thiết kế dự án cuối khóa	HS thực hành trên tablet
	4	**English**	Lesson 3: International Flavors in Movie Worlds	Ôn tập lại các từ vựng và mẫu câu đã học Chuẩn bị các dụng cụ học tập theo yêu cầu của giáo viên (nếu có)

	5	**English**	Lesson 3: International Flavors in Movie Worlds	Ôn tập lại các từ vựng và mẫu câu đã học Chuẩn bị các dụng cụ học tập theo yêu cầu của giáo viên (nếu có)
	6	**Giải quyết vấn đề**	Hòa sắc Studio (Coco & Toy Story) - Kết nối: Tổng kết và bộc lộ lòng biết ơn đối với sự hỗ trợ của bạn bè.	
	7	**CLB tự chọn 2**	*Học sinh học theo lớp đã đăng kí*	
	8	**CLB tự chọn 2**		
Thứ Tư ***Wednesday*** **22/07/2026**	**1**	**Reading Circle**		
	2	**Bơi**	Ôn tập các kỹ năng đã học: nổi sấp, nổi ngửa, giữ thăng bằng, đạp chân và quạt tay. Thực hành phối hợp các động tác trong cự ly ngắn có hỗ trợ. Trò chơi vận động dưới nước nhằm củng cố kỹ năng.	Mang đầy đủ đồ dùng học bơi (đồ bơi, mũ bơi, kính bơi, khăn tắm) cho buổi học.
	3	**Bơi**	Ôn luyện tổng hợp các kỹ năng bơi cơ bản. Thực hiện bơi cự ly ngắn có hỗ trợ theo khả năng của từng học sinh. Đánh giá cuối chủ đề, nhận xét sự tiến bộ và tuyên dương học sinh hoàn thành nội dung khóa học.	Mang đầy đủ đồ dùng học bơi (đồ bơi, mũ bơi, kính bơi, khăn tắm) cho buổi học.
	4	**English**	Lesson 4: Food Traditions and Festivals	Ôn tập lại các từ vựng và mẫu câu đã học Chuẩn bị các dụng cụ học tập theo yêu cầu của giáo viên (nếu có)
	5	**English**	Lesson 4: Food Traditions and Festivals	Ôn tập lại các từ vựng và mẫu câu đã học Chuẩn bị các dụng cụ học tập theo yêu cầu của giáo viên (nếu có)
	6	**Viết sáng tạo**	Rhyming Poem Writing	notebooks, crayons and pens
	7	**CLB tự chọn 1**	*Học sinh học theo lớp đã đăng kí*	
	8	**CLB tự chọn 1**		
Thứ Năm ***Thursday*** **23/07/2026**	***Học sinh tham gia trại hè***			

Thứ Sáu ***Friday*** **24/07/2026**	***Học sinh tham gia trại hè - Tổng kết khóa hè***